TÒA ÁN ND TP. BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: 473/2018/HS-ST
Ngày: 28-11-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thành Tân
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Võ Văn Phi
Ông: Nguyễn Thái Hòa
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 445/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 454/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn X; sinh ngày: 20/11/1983 tại Bạc Liêu; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp T, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở hiện nay: kp1, phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1955 và bà Phạm Thị Ch, sinh năm: 1958; có vợ là Đàm Thị U, sinh năm: 1989; có 01 con, sinh năm: 2012; tiền án: ngày 04/4/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: không; bị bắt ngày 31 tháng 7 năm 2018, hiện đang được tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an TP. Biên Hòa; có mặt.

- *Bị hại:* chị Trần Thị V, sinh năm: 1990;
Địa chỉ: kp4, phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 31/7/2018, Nguyễn Văn X điều khiển xe môtô nhãn hiệu Sirius, biển số: 60F1-298.23 đi đến sạp cá của chị Trần Thị V tại khu vực chợ ngã tư Phú Thọ thuộc tổ 1, kp5A, phường Trảng Dài để mua cá thì phát hiện trên chiếc máy giặt phía sau lưng chị V có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1, model X9009 nên X nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định trên, lợi dụng lúc chị V đang làm cá cho X, X lén lấy chiếc điện thoại nêu trên bỏ vào trong túi quần. Sau đó, chị V không thấy chiếc điện thoại nên dùng điện thoại khác gọi vào số sim được gắn trong điện thoại bị mất thì thấy điện thoại đổ chuông trong người của X. Thấy vậy X nhấn tắt chuông và lấy chiếc điện thoại ra bỏ vào chiếc thau gần đó thì bị chị V tri hô, bắt giữ X.

Vật chứng được thu giữ của vụ án:

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1, model X9009, đã được thu hồi và giao trả lại cho chị Trần Thị V.

+ 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Sirius, biển số: 60F1-298.23, số khung: C640BY83931, không có số máy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 228/TCKH-HĐĐG ngày 09/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản TP. Biên Hòa đã kết luận: "01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1, model X9009 có giá trị định giá là 2.495.000đ (hai triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng)".

Về dân sự: chị Trần Thị V không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 464/CT-VKSBH ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Bị cáo không phát biểu bào chữa cho mình và cũng không yêu cầu đưa thêm vật chứng, tài liệu khác ngoài những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ của vụ án ra xem xét tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa:

Trong quá trình điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo cũng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo:

Vào khoảng 10 giờ ngày 31/7/2018, tại khu vực thuộc tổ 1, kp5A, phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa, lợi dụng sự sơ hở của Bị hại, Nguyễn Văn X đã có hành vi chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1, model X9009 có giá trị là 2.495.000đ (hai triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng) của chị Trần Thị V.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn X đã khai nhận hành vi thực hiện tội phạm của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của Bị hại, Người làm chứng và các chứng cứ khác được thể hiện tại hồ sơ vụ án; phù hợp với những nội dung mà bản Cáo trạng đã viện dẫn và truy tố.

Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn X đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo còn phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa Bị hại cũng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về quyết định hình phạt:

Bị cáo đã có 01 tiền án cũng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tu sửa bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, không có tính hướng thiện và thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tiếp tục cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6]. Về các biện pháp tư pháp:

Đối với trách nhiệm bồi thường dân sự: chị Trần Thị V đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với xe môtô nhãn hiệu Sirius, biển số: 60F1-298.23, có số khung: C640BY83931 và không có số máy là tài sản bị mất trộm tại thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai nên Cơ quan điều tra đã tách ra để chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền là đúng theo quy định của pháp luật.

[7]. Về tiền án phí: bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

+ Xử phạt: **Nguyễn Văn X 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 31 tháng 7 năm 2018.**

+ Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Văn X phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo và Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Tân